

**員工出廠放行單**  
**ĐƠN ĐĂNG KÝ RA NGOÀI DÀNH CHO NHÂN VIÊN**

工號 Mã thẻ	V0990965	姓名 Họ và Tên	阮氏鳳恒 Nguyễn Thị Phượng Hằng	部門 Bộ phận	IT	外出目的地 Nơi đến	BN3
外出時間 Thời gian ra ngoài	2020/08/14 13:30	預返回時間 Thời gian dự định quay về	2020/08/14 17:00	實際返回時間 Thời gian quay về thực tế		警勤確認 Bảo vệ xác nhận	
外出事由 敘述 Nguyên nhân ra ngoài:	洽公 công việc			具体原因 nguyên nhân : JOIN CRC MEETING			
<p>備注/Chú ý :</p> <p>1. 表單內容需使用雙語（中文/英文+越文）全部填寫，而不能隨意改表單格式否則被退件  Nội dung trong đơn phải điền đầy đủ thông tin bằng tiếng Trung /Anh và tiếng Việt, không được tự ý thay đổi mã biểu nếu không sẽ bị trả lại đơn.</p> <p>2. 凡于上班時段離廠均需填寫本表單。  Trong thời gian làm việc ra xưởng đều phải viết đơn này.</p> <p>3. 外出人員必須按照核准時間返回。未按時返回者將通報部門主管并記早退或者曠工處理。  Nhân viên ra ngoài phải trở về đúng theo thời gian đã được phê duyệt, trường hợp không quay về theo quy định sẽ thông báo cho chủ quản của bộ phận đó và sẽ bị xử lý theo hình thức tan ca sớm hoặc tự ý nghỉ việc.</p> <p>4. 外出人員返回必須返回所出崗位登記實際返回時間。未登記者將以曠工處理。  Khi nhân viên ra ngoài khi quay về phải đến vị trí làm việc của mình đăng ký thời gian quay về thực tế, trường hợp không đăng ký sẽ bị xử lý theo hình thức tự ý nghỉ việc.</p> <p>5. 作業流程:  作業流程:承辦--&gt;授權主管--&gt;ERC確認--&gt;警衛結案  Lưu trình thực hiện: Người lập--&gt;CQ có quyền hạn ---&gt;ERC xác nhận --&gt;Nhân viên bảo vệ kết án đơn.</p>							
保存期限 Thời hạn lưu: 1 年/năm				表單編號Mã bảng biểu: FG3NV0004008A			